

Bản án số: 190/2025/HS-ST
Ngày: 29-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hứa Thị Hà.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đỗ Thị Kim Vân và ông Lương Văn Hùng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 155/2025/TLST- HS ngày 21/11/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2025/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thị L, sinh năm: 1986; HKTT và chỗ ở: xóm 10, Y, xã L, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Phạm Văn T (đã mất) và bà Trần Thị M sinh năm 1959; Chồng: Nguyễn Duy L1 sinh năm 1987. Con: 03 con (con lớn nhất SN 20xx, con nhỏ nhất SN 2024); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/7/2025 đến ngày 02/8/2025. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa).

2. Trần Văn N, sinh năm: 1983; HKTT và chỗ ở: xóm 10, Y, xã L, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Trần Văn Đ (đã mất) và bà Trần Thị B sinh năm 1959; Vợ Trần Thị H. Con: có 02 con (con lớn SN 2008, con nhỏ SN 2011); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/7/2025 đến ngày 02/8/2025. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2015, Phạm Thị L đi du lịch và mua 01 bình rượu bên trong ngâm 01 con rắn với giá 1.000.000 đồng. Đến khoảng tháng 01/2025, L chụp ảnh bình rượu bên trong ngâm 01 cá thể rắn trên rồi rao bán trên mạng xã hội Facebook trong nhóm “Chợ Rượu Việt Nam” với mục đích bán kiếm lời. Đến ngày 16/7/2025, một người dùng tài khoản Zalo tên “Gia Phát”, số điện thoại 0796122784 hỏi mua bình rượu ngâm rắn của L với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), L đã lên mạng xã hội để tìm hiểu thì biết cá thể rắn L đang rao bán là rắn Hồ chúa và là động vật nguy cấp, quý, hiếm. L đã thỏa thuận giá bán với người mua là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Ngày 22/7/2025, người mua chuyển khoản đặt cọc cho L trước số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) từ số tài khoản 19033696572xxx mở tại ngân hàng Techcombank mang tên “Mai Tien Đạt” đến số tài khoản 3999924041xxx mở tại ngân hàng Mbbank mang tên “Pham Thi L”, khi nào giao bình rượu rắn sẽ trả nốt số tiền 15.000.000 đồng còn lại. Người mua yêu cầu L giao bình rượu rắn đến xã Q, huyện T, thành phố Hà Nội, nay là xã T, thành phố Hà Nội và tìm giúp một người lái xe để chuyển bình rượu từ nhà L đến nơi nhận. L liên hệ với Trần Văn N (làm nghề lái taxi) và gửi số điện thoại của N cho người mua để hai bên tự thỏa thuận tiền cước vận chuyển và địa chỉ giao hàng cụ thể. Người mua liên hệ với N qua ứng dụng Zalo tên “Gia Phát” và hỏi N về cá thể rắn ngâm trong bình rượu của L có phải là rắn Hồ mang chúa không? Do N biết rắn ngâm trong bình rượu của L là rắn Hồ mang chúa và là động vật nguy cấp, quý, hiếm nên N đã trả lời người mua là “chuẩn một trăm phần trăm đây em ơi, cái này nếu như mà rắn thường thì làm gì nó to vậy”, người mua hỏi tiếp “sao anh biết đây là rắn hồ mang chúa” thì N trả lời “Hồ mang chúa cái thì nó không có chữ thập mà nó to hơn là hồ mang đực, con đực mới có chữ thập”. Sau đó, người mua và N thỏa thuận địa điểm giao bình rượu rắn và giá cước vận chuyển là 1.500.000 đồng, N đã đồng ý. Ngày 23/7/2025, người mua chuyển khoản tiền cước vận chuyển cho N số tiền 1.500.000 đồng từ số tài khoản 018380110xxx mở tại ngân hàng LPBank mang tên “Do Dinh Pham” đến số tài khoản 11012312388xxx mở tại ngân hàng MB Bank mang tên “Tran Van N”. Ngày 24/7/2025, N điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander, màu đen, BKS: 35A-384.xx đi đến nhà bà Trần Thị Mây là mẹ đẻ của L, tại đây L đưa bình rượu ngâm rắn cho N và bảo N thu giúp L số tiền 15.000.000 đồng còn lại của khách. Đến khoảng xx giờ 00 phút cùng ngày, khi N đang đỗ xe trên đường khu vực trước cổng trường THCS Q, xã T, thành phố Hà Nội chờ người mua đến nhận bình rượu rắn thì bị Tổ công tác của Công an xã T đến kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện trong cốp xe ô tô có 01 bình thủy tinh chứa 01 cá thể rắn ngâm trong dung dịch chất lỏng. Sau đó, Tổ công tác đưa N cùng tang vật về trụ sở để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Trần Văn N:

- 01 bình thủy tinh có chiều cao khoảng 60cm, đáy có đường kính khoảng 40cm, nắp có đường kính khoảng 16cm bên trong chứa dung dịch và 01 cá thể loài rắn đã chết nghi là rắn hổ chúa.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng đồng, số máy: xxUG2VN/A, số sê ri: C39QQRPSxxxx đã qua sử dụng của Trần Văn N.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI Xpander, màu đen, BKS: 35A-384.xx, số loại: XPANxxxGLX, số máy: 4A91GP4xxx, số khung: MK2XNNC1WKN006xxx của Trần Văn N đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thị L tự nguyện giao nộp:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đỏ kiểu máy: CPH1xxx, IMEI 1: xxx683043994xxx, IMEI 2: xxx68304399xxxx, số sê-ri: 8HZTKRMB9PSxxxxx, đã qua sử dụng của Phạm Thị L.

- 01 thẻ ngân hàng MB, số thẻ 9704222078360xxx mang tên Phạm Thị L.

Ngày 25/7/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn N, kết quả: Không phát hiện thu giữ gì.

Ngày 25/7/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thị L, kết quả: Không phát hiện thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định hình thái động vật số 128/SH ngày 25/7/2025 của Viện sinh học - Viện Hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt N kết luận:

“Xác định tên loài cho mẫu vật: 01 cá thể động vật đã chết là loài Rắn hổ chúa có tên khoa học là Ophiophagus Hannah, thuộc lớp Bò sát (Reptilia).”

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật: Loài Rắn hổ chúa là loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ và loài thuộc Nhóm IB, loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm trong Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm; Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý các loài nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.”

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội, các bị can Phạm Thị L và Trần Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với người hỏi mua bình rượu ngâm rắn Hổ chúa của Phạm Thị L có tên tài khoản Zalo là “Gia Phát”. Do L mua bán trên mạng xã hội nên không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này. Mặt khác, kiểm tra chiếc điện thoại của L không còn lưu giữ thông tin gì của người mua, Cơ quan điều tra tiến hành cho L nhận dạng anh Mai Tiến Đạt, khẳng định anh Đạt không phải là người gọi điện hỏi mua bình rượu rắn Hổ chúa

của L. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh người hỏi mua bình rượu ngâm rắn Hồ chúa của Phạm Thị L nhưng không xác định được nên không đề cập xử lý trong vụ án này, khi nào làm rõ sẽ tiếp tục xử lý sau là có căn cứ.

Đối với anh Mai Tiến Đạt là người chuyển khoản số tiền 5.000.000 đồng cho Phạm Thị L, anh Đỗ Đình Phẩm là người chuyển khoản số tiền 1.500.000 đồng cho Trần Văn N. Quá trình điều tra xác định, anh Đạt và anh Phẩm làm dịch vụ chuyển tiền thuê, không biết người nhờ chuyển tiền là ai. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Đạt, anh Phẩm là có căn cứ.

Đối với Mai Diệu Linh là người đứng tên chủ đăng ký số điện thoại 0796122xxx. Quá trình điều tra xác định: tháng 6/2025, Linh làm rơi mất điện thoại gắn sim số 0796122xxx. Sau khi bị mất điện thoại, Linh không đi đăng ký lại, không đăng ký huỷ bỏ số điện thoại trên, Linh không biết ai là người đang sử dụng số điện thoại 0796122xxx, không quen biết và không liên quan gì đến hành vi mua bán bình rượu ngâm rắn Hồ chúa của Trần Văn N và Phạm Thị L. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Linh là có căn cứ.

Đối với bà Trần Thị Mây là mẹ đẻ của Phạm Thị L. Quá trình điều tra xác định L để bình rượu ngâm rắn Hồ chúa ở nhà bà Mây từ khoảng 10 năm trước, bà Mây không biết rắn trong bình rượu ngâm là rắn gì, thuộc loài bò sát gì và không có thỏa thuận mua bán bình rượu rắn với L, N. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với bà Mây về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo quy định tại Điều 244 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Đối với cháu Trịnh Thu Phương. Quá trình điều tra, L khai có nhờ cháu Phương chuyển số điện thoại của Trần Văn N cho người mua tên “Gia phát” và mượn điện thoại của cháu Phương để đăng bài bán bình rượu rắn Hồ chúa. Tuy nhiên, cháu Phương khai L thường xuyên mượn điện thoại của cháu Phương để làm gì thì cháu Phương không biết, cháu Phương không biết và không có liên quan gì đến việc L bán bình rượu rắn Hồ chúa. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra tài khoản Facebook mang tên “Thu Phương” của cháu Phương và các phần mềm tin nhắn, Zalo, messenger trên điện thoại của cháu Phương xác định không có bài đăng nào, nội dung gì liên quan đến việc mua bán trái phép vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm. Do đó, không có đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Trịnh Thu Phương về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo quy định tại Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Đối với 01 bình thủy tinh có chiều cao khoảng 60cm, đáy có đường kính khoảng 40cm, nắp có đường kính khoảng 16cm bên trong chứa dung dịch và 01 cá thể loài rắn là rắn Hồ chúa, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định và bàn giao cho Bảo tàng thiên nhiên Việt N tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu vàng thu giữ của Trần Văn N. Quá trình điều tra xác định là tài sản của N dùng để liên lạc giao dịch vận chuyển bình rượu ngâm rắn Hồ chúa, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu MITSUBIxxx Xpander, màu đen, BKS: 35A-384.xx thu giữ của Trần Văn N. Quá trình điều tra xác định xe ô tô đăng ký tên Trần Văn N, là tài sản chung của N và chị Trần Thị Hương (SN: 1983, là vợ của N). Khi N sử dụng chiếc xe trên để vận chuyển bình rượu ngâm rắn Hồ chúa, chị Hương không biết, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đỏ kiểu máy: CPH19xx và 01 thẻ ngân hàng MB, số thẻ 9704222078360xxx mang tên Phạm Thị L, thu giữ của Phạm Thị L. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của Phạm Thị L sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán bình rượu rắn Hồ chúa và giao dịch mua bán qua thẻ ngân hàng của L, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh dương thu giữ của Trịnh Thu Phương (là con gái của Phạm Thị L). Quá trình điều tra xác định là tài sản của cháu Trịnh Thu Phương, không liên quan đến việc mua bán bình rượu ngâm rắn Hồ chúa của Phạm Thị L, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng mà Phạm Thị L nhận được từ người mua chuyển khoản đến để đặt cọc bình rượu rắn Hồ chúa và số tiền 1.500.000 đồng mà Trần Văn N nhận được từ người mua chuyển khoản đến để trả tiền cược vận chuyển bình rượu rắn Hồ chúa là số tiền hưởng lợi bất chính từ việc mua bán bình rượu rắn Hồ chúa, Cơ quan điều tra đã yêu cầu L, N giao nộp nhưng L, N chưa giao nộp số tiền trên.

Tại cáo trạng số 44/CT-VKSKV11 ngày 21 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố Phạm Thị L và Trần Văn N về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Phạm Thị L phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”, đề nghị xử phạt Phạm Thị L từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”, đề nghị xử phạt Trần Văn N từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm d khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng đồng, số máy: XXXG2VN/A, số sê ri: C39QQRPSGXXX đã qua sử dụng của Trần Văn N;
- 01 điện thoại OPPO A5s màu đỏ, số Seri: 8HZTKRBB9PS45XXX, IMEI 1: xxx68304399xxxx, IMEI 2: xxx68304399xxxx, đã qua sử dụng của Phạm Thị L.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 5.000.000 đồng của Phạm Thị L nhận được từ người mua chuyển khoản đặt cọc bình rượu rắn Hồ chúa và số tiền 1.500.000 đồng của Trần Văn N nhận được từ người mua chuyển khoản trả tiền cước vận chuyển bình rượu rắn Hồ chúa.

Trả lại Trần Văn N 01 Xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI Xpander, màu đen, BKS: 35A-384.xx, số máy: 4A91GP4xxx, số khung: MK2XNNC1WKN006xxx.

Trả lại Trịnh Thu Phương 01 điện thoại OPPO màu xanh dương, số IMEI 1: 866007063230xxx, số IMEI 2: 866067063230xxx, đã qua sử dụng.

Trả lại Phạm Thị L 01 Thẻ ngân hàng MB, số thẻ 970422207836xxx mang tên Phạm Thị L.

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng xx giờ ngày 24/7/2025, tại khu vực công Trường THCS Q, xã T, thành phố Hà Nội, Trần Văn N có hành vi vận chuyển 01 bình rượu ngâm bên trong là 01 cá thể rắn Hổ chúa của Phạm Thị L với mục đích bán cho người mua với giá 20.000.000 đồng thì bị Công an xã T, thành phố Hà Nội phát hiện bắt giữ. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định hành vi của Phạm Thị L và Trần Văn N đã phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội truy tố các bị cáo Phạm Thị L và Trần Văn N đã phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự; là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì Buôn bán động vật quý hiếm là hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng, liên quan đến việc mua bán, vận chuyển, tiêu thụ các loài động vật nằm trong danh sách nguy cấp, quý hiếm được bảo vệ theo quy định của pháp luật Việt N. Hành vi này không chỉ đe dọa sự tồn tại của các loài động vật mà còn gây ra những tác động tiêu cực đến hệ sinh thái và môi trường. Để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, pháp luật đã có những quy định rõ ràng về việc xử lý hành vi buôn bán động vật quý hiếm. Do vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Đối với bị cáo L bản thân bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi và là lao động chính trong gia đình. Bị cáo N làm nghề lái xe công nghệ, tài sản mua trả góp vay ngân hàng, tài sản phạm tội là phương tiện mưu sinh chính để nuôi sống gia đình, bị cáo cũng là lao động chính trong gia đình, vì vậy cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Xét thấy các bị cáo L, bị cáo N đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

* *Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:*

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng đồng, số máy: XXXG2VN/A, số sê ri: C39QQRPSGXXX đã qua sử dụng của Trần Văn N;

- 01 điện thoại OPPO A5s màu đỏ, số Seri: 8HZTKRBB9PS45XXX, IMEI 1: xxx68304399xxxx, IMEI 2: xxx68304399xxxx, đã qua sử dụng của Phạm Thị L.

* *Truy thu nộp ngân sách nhà nước:* Số tiền 5.000.000 đồng của Phạm Thị L nhận được từ người mua chuyển khoản đặt cọc bình rượu rần Hồ chúa và số tiền 1.500.000 đồng của Trần Văn N nhận được từ người mua chuyển khoản trả tiền cước vận chuyển bình rượu rần Hồ chúa.

* *Trả lại :* + Trần Văn N 01 Xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI Xpander, màu đen, BKS: 35A-384.xx, số máy: 4A91GP4xxx, số khung: MK2XNNC1WKN006xxx.

+ Trịnh Thu P 01 điện thoại OPPO màu xanh dương, số IMEI 1: 866007063230xxx, số IMEI 2: 866067063230xxx, đã qua sử dụng.

+ Phạm Thị L 01 Thẻ ngân hàng MB, số thẻ 970422207836xxx mang tên Phạm Thị L.

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật
[9] Về án phí: Các bị cáo Phạm Thị L và Trần Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s, khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 đối với Phạm Thị L và Trần Văn N.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm d, khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị L và Trần Văn N phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

Về hình phạt:

- Xử phạt **Phạm Thị L 18 (Mười tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36 (Ba mươi sáu)** tháng, tính từ ngày tuyên án;

- Xử phạt **Trần Văn N 17** (*Mười bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 34(*Ba mươi bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án;

Giao các bị cáo Phạm Thị L và Trần Văn N cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt mới theo quy định tại Điều 56 của bộ luật này.

Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

-01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng đồng, số máy: XXXG2VN/A, số sê ri: C39QQRPSGXXX đã qua sử dụng của Trần Văn N;

- 01 điện thoại OPPO A5s màu đỏ, số Seri: 8HZTKRBB9PS45XXX, IMEI 1: xxx68304399xxxx, IMEI 2: xxx68304399xxxx, đã qua sử dụng của Phạm Thị L.

* Truy thu nộp ngân sách Nhà Nước:

- Số tiền 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng mà Phạm Thị L nhận được từ người mua chuyển khoản đến để đặt cọc bình rượu rắn Hồ chúa.

- Số tiền 1.500.000 (*Một triệu năm trăm nghìn*) đồng mà Trần Văn N nhận được từ người mua chuyển khoản đến để trả tiền cước vận chuyển bình rượu rắn Hồ chúa.

* Trả lại cho Trịnh Thu Phương 01 điện thoại OPPO màu xanh dương, số IMEI 1: 866007063230xxx, số IMEI 2: 866067063230xxx, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, tình trạng hoạt động của máy khi bàn giao.

(Vật chứng, tài sản hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Hà Nội quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/12/2025)

* Trả lại cho Phạm Thị L 01 Thẻ ngân hàng MB, số thẻ 970422207836xxx mang tên Phạm Thị L (Trong hồ sơ vụ án)

* Trả lại cho Trần Văn N 01 Xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI Xpander, màu đen, BKS: 35A-384.xx, số máy: 4A91GP4xxx, số khung: MK2XNNC1WKN006xxx.

(Vật chứng, tài sản hiện do Cơ quan điều tra, Công an thành phố Hà Nội bảo quản theo công văn số 438/CV –THADS (KV11) ngày 02/12/2025)

Về án phí: Các bị cáo Phạm Thị L và Trần Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 11 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 – Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Thị Hà